

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN N

TỈNH NINH BÌNH

Số: 02/2023/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nho Quan, ngày 23 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Lương Mạnh Tường

2. Ông Bùi Khắc Thái

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 235, Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: - Các Điều 357; 463, 466; 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 23/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Trịnh Thị Th sinh năm 1976 và ông Trần Văn N, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Ninh Bình.

Ông N ủy quyền cho bà Th theo văn bản ủy quyền ngày 16/5/2022

- **Bị đơn:** Ông Bùi Khắc Q sinh năm 1975 và bà Bùi Thị Th sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn X, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Bà Th ủy quyền cho ông Q theo văn bản ủy quyền ngày 20/3/2023

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Bùi Khắc Q và bà Bùi Thị Th phải thanh toán toàn bộ số nợ cho bà Trịnh Thị Th, ông Trần Văn N tổng số tiền là 674.788.000 đồng, bao gồm:

- Nợ gốc: 574.788.000 đồng
- Nợ lãi tính từ ngày 24/4/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm là 100.000.000 đồng.

2.2. Thời điểm thanh toán: Khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Th có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền mà ông Q và Th phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng ông Q và bà Th còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí:

- Ông Bùi Khắc Q và bà Bùi Thị Th phải chịu là 30.991.000 đồng.
- Trả lại cho bà Trịnh Thị Th số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 15.651.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003711 ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH